

Cần Thơ, ngày 31 tháng 02 năm 2011

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN  
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

**I. Thông tin chung**

1. Tên đề tài, mã số:

**Mã số: T2011-39**

**Tên đề tài: Ứng dụng ảnh MODIS theo dõi sự thay đổi nhiệt độ bề mặt đất và tình hình hạn hán khu vực ĐBSCL trước sự biến đổi khí hậu toàn cầu.**

2. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: **Trương Chí Quang**

3. Đơn vị: Bộ Môn Tài Nguyên Đất Đai. Khoa Môi Trường & TNTN, ĐHCT.

4. Nội dung đăng ký của đề tài:

- Thu thập ảnh viễn thám MODIS khoảng thời gian từ năm 2000-2010.
- Thu thập và số hoá bản đồ nền khu vực ĐBSCL tỷ lệ 1:250.000.
- Thu thập dữ liệu nhiệt độ, ẩm độ đo đạc thực tế trong khu vực ĐBSCL.
- Xử lý ảnh viễn thám Modis.
- Xử lý dữ liệu nhiệt ẩm độ đo đạc mặt đất.
- So sánh, đánh giá kết quả giải đoán nhiệt độ, ẩm độ bề mặt từ ảnh và nhiệt độ, ẩm độ thu thập được.
- Tổng hợp kết quả và đánh giá sự thay đổi nhiệt độ, ẩm độ bề mặt đất trong 10 năm.
- Viết báo cáo.

5. Nội dung triển khai năm 2011 theo hợp đồng số: **39 T./HĐ.QLKH 2011** như sau:

- Thu thập ảnh viễn thám MODIS khoảng thời gian từ năm 2000-2010.
- Thu thập và số hoá bản đồ nền khu vực ĐBSCL tỷ lệ 1:250.000.
- Thu thập dữ liệu nhiệt độ, ẩm độ đo đạc thực tế trong khu vực ĐBSCL.
- Xử lý ảnh viễn thám Modis.
- Xử lý dữ liệu nhiệt ẩm độ đo đạc mặt đất.
- So sánh, đánh giá kết quả giải đoán nhiệt độ, ẩm độ bề mặt từ ảnh và nhiệt độ, ẩm độ thu thập được.
- Tổng hợp kết quả và đánh giá sự thay đổi nhiệt độ, ẩm độ bề mặt đất trong 10 năm.
- Viết báo cáo.

6. Thời gian nghiên cứu: từ tháng 01 năm 2011 đến tháng 12 năm 2011.

7. Kinh phí được duyệt trong năm 2011 là: 80.000.000 đồng, đã nhận: 80.000.000 đồng.

**II. Nội dung đã làm và sản phẩm đã có:**

- Thu thập ảnh viễn thám MODIS khoảng thời gian từ năm 2000-2010.
- Thu thập và số hoá bản đồ nền khu vực ĐBSCL tỷ lệ 1:250.000.

- Thu thập dữ liệu nhiệt độ, ẩm độ đo đặc thực tế trong khu vực ĐBSCL.
- Xử lý ảnh viễn thám Modis.
- Xử lý dữ liệu nhiệt ẩm độ đo đặc mặt đất.
- So sánh, đánh giá kết quả giải đoán nhiệt độ, ẩm độ bề mặt từ ảnh và nhiệt độ, ẩm độ thu thập được.
- Tổng hợp kết quả và đánh giá sự thay đổi nhiệt độ, ẩm độ bề mặt đất trong 10 năm.
- Viết báo cáo.

**III. Nội dung chưa hoàn thành (theo hợp đồng) nguyên nhân là do:**

- Tổ chức báo cáo nghiệm thu đề tài.
- Hoàn thành bài báo đăng trên tạp chí khoa học của Trường ĐHCT lý do đội góp ý chính thức của Hội Đồng nghiệm thu..

**IV. Kinh phí đã chi cho nội dung thực hiện: (liệt kê cụ thể theo dự toán kinh phí thực hiện đề tài NCKH năm 2011 những phần đã thực hiện)**

TT	Nội dung đã thực hiện	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1.	- Xây dựng thuyết minh được duyệt	1.000.000	
2.	- Viết báo cáo tổng kết đề tài	6.000.000	
3.	- Thiết kế phiếu điều tra, khảo sát	100.000	
4.	- Công tác phí, chi phí điều tra	10.736.000	
5.	- Thu thập tài liệu liên quan đề tài	5.100.000	
6.	- Thu thập ảnh viễn thám	7.650.000	
7.	- Thu thập số liệu nhiệt độ, ẩm độ	5.100.000	
8.	- Thu thập bản đồ nền ĐBSCL	5.100.000	
9.	- Xử lý ảnh viễn thám	10.200.000	
10.	- Xử lý số hóa bản đồ nền	5.100.000	
11.	- Xử lý số liệu nhiệt độ, ẩm độ đất	5.100.000	
12.	- Tổng hợp số liệu điều tra	5.100.000	
13.	- Văn phòng phẩm	1.739.000	
14.	- Mực in	6.500.000	
15.	- Photo tài liệu, bài báo cáo	875.000	
16.	- Đóng quyển	100.000	
17.	- Dịch tài liệu	2.000.000	
18.	- Phụ cấp trách nhiệm cho CNĐT	1.200.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>78.700.000</b>	

**V. Đề nghị:**

- **Đề nghị:** Không.

**Phòng Quản lý Khoa học**  
(ký, họ tên, đóng dấu)



**Lê Văn Lâm**

**Xác nhận của đơn vị**  
(ký, họ tên, đóng dấu)



**Chủ nhiệm đề tài**

